

Số: 02 /QĐ-UBND

Tủa Chùa, ngày 02 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai tình hình phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành năm 2024

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TỬA CHÙA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 192/2004/QĐ-TTg ngày 16/11/2004 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước, các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước, các doanh nghiệp nhà nước, các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân;

Căn cứ Thông tư số 10/2005/TT- BTC ngày 02/02/2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với việc phân bổ, quản, sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính quy định về hệ thống biểu mẫu trong công tác quyết toán;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai tình hình phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành năm 2024 trên địa bàn huyện Tủa Chùa.

(Có biểu chi tiết như biểu kèm theo)

Điều 2. Căn cứ Quyết định này, Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Kho bạc Nhà nước huyện, các đơn vị chủ đầu tư, đại diện chủ đầu tư và các đơn vị liên quan có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Giao Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện có trách nhiệm thông báo cho các đơn vị chủ đầu tư, đại diện chủ đầu tư và các đơn vị liên quan để triển khai thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch; Giám đốc: Kho bạc Nhà nước huyện, Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất huyện; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Tài chính;
- TT Huyện ủy; (báo cáo)
- TT HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Trung tâm VH-TT-TH huyện;
- Lưu: VT, TCKH

**TM. ỦY BAN NHÂN NHÂN
CHỦ TỊCH**



Lường Tuấn Anh

BIỂU CÔNG KHAI TÌNH HÌNH PHÊ DUYỆT QUYẾT TOÁN DỰ ÁN HOÀN THÀNH NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 02 tháng 01 năm 2025 của UBND huyện Tủa Chùa)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Stt	Tên dự án, công trình (HMCT) hoàn thành	Số dự án	Thời gian khởi công	Thời gian hoàn thành	Thời gian nhận hồ sơ	Tổng mức đầu tư được phê duyệt	Giá trị chủ đầu tư đề nghị quyết toán	Giá trị quyết toán được phê duyệt	Giá trị chênh lệch giữa giá trị quyết toán được duyệt với giá trị CĐT đề nghị quyết toán	Lũy kế vốn đã cấp phát, thanh toán ến thời điểm báo cáo	Ghi chú
1	2	3	4	5		4	5	6	7	8	10
*	Tổng cộng	43				344.320,49	230.925,09	223.319,94	- 1.463,94	295.448,85	
A	Các dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt quyết toán của cấp tỉnh đã quyết toán	14				234.451,00	140.160,51	134.019,30	-	199.757,32	
I	Dự án, công trình (HMCT) hoàn thành đã được phê duyệt quyết toán	9				160.461,00	134.019,30	134.019,30	-	133.774,16	
1	Đoạn đầu đường dân sinh Đèo Gió - Vàng Chua đến Km2 Đường Trung Thu - Lao Xá Phình, huyện Tủa Chùa	1	15/08/2018	11/12/2021		80.000	61.613,7	61.613,7	-	61.613,7	
2	Bổ sung, nâng cấp các trường Tiểu học và THCS trên địa bàn xã Tủa Thàng	1	07/11/2022	27/12/2023		12.853	12.700,1	12.700,1	-	12.609,2	
3	Trường Mầm non THCS xã Sín Chải huyện Tủa chùa (giai đoạn I+II)	1				43.348	36.453,0	36.453,0	-	36.453,0	
4	Cấp nước sinh hoạt cụm Pa Phòng thuộc khu TĐC Huổi Lóng, Huổi Sớ vùng TĐC huyện Tủa Chùa	1	28/03/2023	03/07/2023		560	516,2	516,2	-	515,8	
5	Nhà sinh hoạt cộng đồng + trang thiết bị điểm ĐCDC Phường Mù Phình, xã Tả Phìn, huyện Tủa Chùa	1	15/11/2021	13/04/2022		2.000	1.880,2	1.880,2	-	1.890,6	
6	Cấp nước sinh hoạt thôn Huổi Ca thuộc khu TĐC Huổi Lóng, xã Huổi Sớ vùng TĐC huyện Tủa Chùa	1	09/05/2023	03/01/2024		1.900	1.383,7	1.383,7	-	1.334,4	
7	Bổ sung, nâng cấp các trường Tiểu học và THCS trên địa bàn xã Sính Phình	1	02/11/2022	02/11/2023		13.200	13.068,7	13.068,7	-	12.977,5	
8	Thủy lợi bản Làng Giang, xã Sín Chải vùng TĐC huyện Tủa Chùa	1	09/05/2023	05/01/2024		5.000	4.902,9	4.902,9	-	4.890,2	
9	Cấp nước sinh hoạt điểm TĐC Tả Si Láng, xã Tủa Thàng vùng TĐC huyện Tủa Chùa	1	11/05/2023	05/01/2024		1.600	1.500,9	1.500,9	-	1.489,9	
II	Dự án, công trình (HMCT) hoàn thành đã gửi cơ quan thẩm tra quyết toán nhưng chưa được quyết toán	1				7.000,00	6.141,21	-	-	6.100,08	
1	Đường giao thông Huổi Sớ - Háng Pàng - Páo Tinh Làng, xã Tả Sín Thàng vùng TĐC huyện Tủa Chùa	1				7.000,00	6.141,21			6.100,08	
III	Dự án, công trình (HMCT) đã hoàn thành chưa gửi đến cơ quan thẩm tra quyết toán	4				66.990,00	-	-	-	59.883,08	
1	Nâng cấp các tuyến đường nội thị trấn Tủa Chùa, huyện Tủa Chùa	1	20/9/2022	20/01/2024		25.000				21.923	
2	Nâng cấp, sửa chữa nhà khách Huyện ủy - HĐND và UBND huyện Tủa Chùa	1	30/6/2022	30/12/2023		14.990				12.147	

Stt	Tên dự án, công trình (HMCT) hoàn thành	Số dự án	Thời gian khởi công	Thời gian hoàn thành	Thời gian nhận hồ sơ	Tổng mức đầu tư được phê duyệt	Giá trị chủ đầu tư đề nghị quyết toán	Giá trị quyết toán được phê duyệt	Giá trị chênh lệch giữa giá trị quyết toán được duyệt với giá trị CĐT đề nghị quyết toán	Lũy kế vốn đã cấp phát, thanh toán ến thời điểm báo cáo	Ghi chú
3	Điện sinh hoạt điểm ĐCĐC Phảng Mủ Phình, xã Tả Phìn, huyện Tủa Chùa	1	15/11/2021	27/07/2022		7.000				6.541	
4	Nâng cấp tuyến đường Thị trấn - Đê Dê Hu - Sính Phình	1	14/12/2022	14/03/2024		20.000				19.272	
B	Các dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt quyết toán của cấp huyện đã quyết toán	28				106.869,49	87.810,48	86.346,54	- 1.463,94	92.737,44	
I	Dự án, công trình (HMCT) hoàn thành đã được phê duyệt quyết toán	26				90.379	86.365	86.347	- 18,68	82.746	
1	Nâng cấp đường liên thôn Đông Phi - Háng Tơ Mang, xã Mường Báng	1	10/02/2023	22/05/2023	23/11/2023	4.340,76	4.175,77	4.175,77	-	4.175,77	
2	Xử lý, khắc phục hậu quả thiên tai tuyến đường từ Đèo Gió - Vàng Chua, xã Sính Phình - xã Trung Thu, huyện Tủa Chùa	1	07/9/2023	21/12/2023	20/02/2023	2.500	2.484,88	2.484,86	- 0,02	1.200,00	
3	Khắc phục hậu quả thiên tai xử lý ùn tắc đảm bảo giao thông các tuyến đường trên địa bàn huyện Tủa Chùa năm 2023.	1	25/8/2023	24/09/2023	20/02/2023	1.142,18	1.142,17	1.142,17	-	224,40	
4	Xử lý, khắc phục hậu quả thiên tai tại các tuyến đường trên địa bàn các xã: Tả Phìn, Tả Sình Thàng, huyện Tủa Chùa	1	25/8/2023	21/09/2023	20/02/2023	400	389,83	389,83	-	389,83	
5	Nước sinh hoạt thôn 3, xã Lao Xá Phình, huyện Tủa Chùa	1	22/02/2023	29/7/2023	11/03/2024	2.600	2.498,38	2.498,38	-	2.498,38	
6	Chợ Huổi Lóng xã Huổi Sớ	1	02/3/2023	20/7/2023	11/02/2024	2.600	2.464,01	2.463,73	- 0,27	2.464,01	
7	Điều chỉnh Quy hoạch chung thị trấn Tủa Chùa huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên đến năm 2035	1	30/8/2021	05/10/2023	15/3/2024	4.000	3.913,28	3.901,14	- 12,15	3.913,28	
8	Nâng cấp nối tiếp tuyến đường nội đồng thôn Phai Tung, xã Mường Báng	1	26/10/2023	31/12/2023	09/5/2024	1.100	1.081,92	1.081,92	-	1.081,92	
9	Sửa chữa nâng cấp NSH thôn 1 và trung tâm xã Lao Xá Phình	1	15/9/2023	30/12/2023	30/5/2024	2.000	1.863,48	1.863,48	-	1.863,48	
10	Nâng cấp đường liên thôn từ Kẽ Cài - Từ Ngải 2 - Từ Ngải 1 - Háng Trờ	1	16/02/2023	10/11/2023	09/5/2024	14.000	13.263,24	13.263,56	0,32	13.263,24	
11	Sửa chữa, bảo dưỡng công trình thuộc đơn vị trường MN Mường Đun và một số điểm trường thuộc trường TH Mường Đun, xã Mường Đun, huyện Tủa Chùa	1	26/9/2023	03/01/2024	14/5/2024	1.800	1.733,18	1.733,18	-	1.722,75	
12	Sửa chữa, bảo dưỡng trường trên địa bàn xã Trung thu, huyện Tủa Chùa	1	20/09/2023	20/01/2024	14/5/2024	3.900	3.636,96	3.636,96	-	3.613,99	
13	Sửa chữa, bảo dưỡng trường PTDTBT TH&THCS Huổi Sớ, xã Huổi Sớ, huyện Tủa Chùa	1	26/09/2023	23/01/2024	14/5/2024	3.550	3.486,34	3.486,01	- 0,32	3.465,43	
14	Sửa chữa, bảo dưỡng trường THCS Mường Báng, huyện Tủa Chùa	1	26/09/2023	02/01/2024	14/5/2024	4.300	4.201,71	4.201,71	-	4.176,38	
15	Sửa chữa, nâng cấp thủy lợi Đê Lu 1, xã Tủa Thàng	1	03/11/2023	20/01/2024	30/5/2024	1.000	837,12	837,12	-	622,22	
16	Sửa chữa thủy lợi Kẽ Cài, xã Mường Báng	1	12/06/2023	28/07/2023	20/5/2024	750,00	690,54	690,46	- 0,079	690,54	
17	Nước sinh hoạt trung tâm xã Trung Thu, huyện Tủa Chùa	1	12/10/2022	18/07/2023	23/11/2023	14.990	14.111,89	14.108,89	- 3,000	14.111,89	

Stt	Tên dự án, công trình (HMCT) hoàn thành	Số dự án	Thời gian khởi công	Thời gian hoàn thành	Thời gian nhận hồ sơ	Tổng mức đầu tư được phê duyệt	Giá trị chủ đầu tư đề nghị quyết toán	Giá trị quyết toán được phê duyệt	Giá trị chênh lệch giữa giá trị quyết toán được duyệt với giá trị CĐT đề nghị quyết toán	Lũy kế vốn đã cấp phát, thanh toán ến thời điểm báo cáo	Ghi chú
18	Mở mới tuyến đường từ Đờ Áng Đàng đi thôn Phiêng Páng, xã Sinh Phình	1	11/10/2023	11/04/2024	01/7/2024	3.822	3.706,35	3.706,35	-	3.684,56	
19	Nâng cấp tuyến đường nội thôn Nà Sa từ ông Thào A Lữ đến nhà ông Giàng A Hạng, xã Tả Phìn	1	11/10/2023	05/02/2024	02/7/2024	4.334	4.173,13	4.173,13	-	4.148,43	
20	Xây dựng hệ thống điện trang trí, chiếu sáng tại một số tuyến phố trên địa bàn thị trấn.	1	15/05/2023	03/03/2024	22/8/2024	3.000,00	2.757,36	2.756,00	- 1,356	2.733,06	
21	Khắc phục hậu quả thiên tai sửa chữa tường bao Huyện uỷ	1	11/12/2023	30/12/2023	19/8/2024	450,00	437,56	437,56	-	437,56	
22	Nâng cấp, sửa chữa rãnh thoát nước đường trục A (phân đoạn km 17 + 900 đến Km 17 + 650 và một số đường ngõ, xóm trên địa bàn thị trấn Tòa Chùa	1	29/12/2023	09/01/2024	08/11/2024	350,00	344,05	344,04	- 0,013	342,08	
23	Kè bảo vệ đất sản xuất cánh đồng Na Pa, xã Tủa Thàng	1	12/7/2023	26/3/2024	25/09/2024	7.000,00	6.728,78	6.728,10	- 0,678	5.680,00	
24	Đường nội thôn Pàng Dề A, xã Xá Nhè	1	16/03/2024	06/11/2024	09/12/2024	1.700,00	1.620,77	1.620,31	- 0,452	1.620,77	
25	Đường Nhù Pông Chua đi thôn 3 xã Sinh Phình	1	11/10/2023	21/3/2024	20/12/2024	4.000,00	3.883,57	3.882,90	- 0,664	3.883,57	
26	Khắc phục hậu quả thiên tai tuyến đường Làng Sáng (xã Tả Sin Thàng) đi Lâu Cầu Phình (xã Lao xã Phình)	1	09/09/2024	19/10/2024	20/12/2024	750,00	738,97	738,97	-	738,97	
II	Dự án, công trình (HMCT) hoàn thành đã gửi cơ quan thẩm tra quyết toán nhưng chưa được quyết toán	1				1.500,00	1.445,26	-	-	1.440,94	
1	Đường nội thôn Háng Tơ Mang, xã Mường Báng	1	02/04/2024	02/09/2024	09/12/2024	1.500,00	1.445,26			1.440,94	
III	Dự án, công trình (HMCT) đã hoàn thành chưa gửi đến cơ quan thẩm tra quyết toán	1				14.990,00	-	-	-	8.550,00	
1	Nâng cấp Chợ thị trấn Tòa Chùa giai đoạn III	1				14.990				8.550	
C	Các dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt quyết toán của cấp xã	1				3.000,00	2.954,10	2.954,10	-	2.954,10	
I	Dự án, công trình (HMCT) hoàn thành đã được phê duyệt quyết toán	1				3.000,00	2.954,10	2.954,10	-	2.954,10	
1	Bê tông hóa đường trục thôn Tà Dề tuyến đường chính - Nhà ông Giàng A Lý, xã Tả Phìn	1				3.000,00	2.954,10	2.954,10	-	2.954,10	

Biểu số 03
CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN HOÀN THÀNH TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN CHƯA GỬI HỒ SƠ QUYẾT TOÁN
(Kèm theo Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 02 tháng 01 năm 2025 của UBND huyện Tủa Chùa)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Stt	Tên dự án, công trình (HMCT) hoàn thành	Số dự án	Tổng mức đầu tư được phê duyệt	Lũy kế vốn đã cấp phát, thanh toán	Ghi chú
	TỔNG CỘNG	5	81.980	68.433	
I	Các dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt quyết toán của cấp tỉnh đã quyết toán	4	66.990	59.883	
1	Nâng cấp các tuyến đường nội thị thị trấn Tủa Chùa, huyện Tủa Chùa	1	25.000	21.923	Ban QLDA và PTQĐ
2	Nâng cấp, sửa chữa nhà khách Huyện ủy - HĐND và UBND huyện Tủa Chùa	1	14.990	12.147	Ban QLDA và PTQĐ
3	Điện sinh hoạt điểm ĐCĐC Phàng Mù Phình, xã Tá Phìn, huyện Tủa Chùa	1	7.000	6.541	Ban QLDA và PTQĐ
4	Nâng cấp tuyến đường Thị trấn - Đê Dê Hu - Sính Phình	1	20.000	19.272	Ban QLDA và PTQĐ
II	Các dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt quyết toán của cấp huyện	1	14.990	8.550	
1	Nâng cấp Chợ thị trấn Tủa Chùa giai đoạn III	1	14.990	8.550	Ban QLDA và PTQĐ